

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHƯỚC
Số : 718 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Tuy Phước, ngày 04 tháng 5 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt chi tiết kinh phí chi có mục tiêu năm 2013
của Phòng Y tế huyện.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Tuy Phước về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2013;

Xét đề nghị của Phòng Y tế huyện tại Tờ trình số 30/TTr-PYT ngày 25/3/2013 và của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 115/TTr-PTCKH ngày 25/4/2013.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí chi có mục tiêu từ nguồn kinh phí có mục tiêu của huyện năm 2013 cho Phòng Y tế huyện, để đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2013. *Cụ thể như sau :*

- Kinh phí giao cho đơn vị đầu năm 2013 tại Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2013 của UBND huyện Tuy Phước, với tổng số tiền là **140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng)**. Trong đó :

- | | |
|--|-----------------|
| + Kinh phí hoạt động y tế, kiểm tra liên ngành : | 20.000.000 đồng |
| - Giám sát xây dựng xã đạt bộ tiêu chí quốc về y tế : | 4.000.000 đồng |
| - Quản lý hành nghề y dược tư nhân : | 11.500.000 đồng |
| - Chi chương trình Thôn sức khỏe : | 4.500.000 đồng |
| + Kinh phí khám tuyển nghĩa vụ quân sự : | 92.000.000 đồng |
| - Kiểm tra hoạt động đăng ký nghĩa vụ quân sự 2013 : | 3.250.000 đồng |
| - Chi hoạt động Ban Quân dân y huyện : | 29.680.000 đồng |
| - Chi hoạt động quản lý của BCD ATVSTP huyện : | 5.000.000 đồng |
| - Chi hoạt động phòng chống dịch bệnh năm 2013 : | 15.225.000 đồng |
| - Dự phòng hoạt động chống dịch bệnh ở người : | 38.845.000 đồng |
| + Kinh phí tiết kiệm chi (đơn vị không được phép sử dụng, để thực hiện cải cách tiền lương năm 2013) : | 28.000.000 đồng |

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện :

1. Giao Trưởng phòng Phòng Y tế huyện trên cơ sở nguồn kinh phí ngân sách huyện phân bổ năm 2013 đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này,



đơn vị tổ chức triển khai thực hiện chương trình mục tiêu năm 2013 đạt kết quả cao và quyết toán tài chính đúng quy định;

2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện lập thủ tục cấp phát kinh phí và theo dõi quyết toán tài chính đúng theo quy định hiện hành;

3. Giao Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện căn cứ các nội dung chi đã được phê duyệt, tiến hành kiểm soát chi đúng theo quy định hiện hành;

Điều 3 . Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký,

Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Trưởng phòng Phòng Y tế huyện và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu : VP .

ida

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Huệ



PHỤ LỤC

DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ CHI CÓ MỤC TIÊU NĂM 2013

Đơn vị : PHÒNG Y TẾ HUYỆN.

(Kèm theo Quyết định số : 719 /QĐ-UBND ngày 04/5/2013 của UBND huyện Tuy Phước)

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG CHI	SỐ TIỀN
I	Kinh phí hoạt động y tế; kiểm tra liên ngành	20.000.000
a	Giám sát xây dựng xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	4.000.000
	- Chi hỗ trợ xăng cho BCD đi kiểm tra (50.000 đồng / người/ ngày x 8 người x 5 ngày)	2.000.000
	- Chi nước uống hợp BCD sơ, tổng kết	1.000.000
	- Chi văn phòng phẩm, photo tài liệu cho BCD đi kiểm tra, giám sát	1.000.000
b	Quản lý hành nghề y dược tư nhân	11.500.000
	- Chi hỗ trợ xăng cho Đoàn đi kiểm tra cơ sở và các xã, thị trấn. Bình quân mỗi xã, thị trấn 2 ngày /năm (50.000đồng/ người/ ngày x 5 người x 26 ngày)	6.500.000
	- Chi tổng kết năm 2012, triển khai công tác năm 2013 (105 người)	4.075.000
	+ Chi tài liệu (20.000 đồng/người/ngày)	2.100.000
	+ Nước uống (15.000 đồng/ người/ ngày)	1.575.000
	+ Chi trang trí hội trường	400.000
	- Chi văn phòng phẩm, photo tài liệu, in ấn tài liệu Đoàn kiểm tra	925.000
c	Chương trình Thôn sức khỏe	4.500.000
	- Chi hỗ trợ xăng Ban điều hành đi giám sát và phúc tra hồ sơ, mỗi xã đi 1 ngày (50.000 đồng/ người/ngày x 5 người x 13 ngày)	3.250.000
	- Chi văn phòng phẩm, photo tài liệu, nước uống cho Đoàn kiểm tra	1.250.000
II	Kinh phí khám tuyển nghĩa vụ quân sự	92.000.000
a	Kiểm tra hoạt động đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2013 tại 13 xã, thị trấn (2 Huyện đội, 2 PYT, 01 TTYT)	3.250.000
	50.000 đồng/ người/ ngày x 5 người x 13 ngày)	
b	Chi hoạt động Ban Quân dân y của huyện	29.680.000
	- Nước uống, tài liệu họp Ban Quân dân y huyện định kỳ (2lần/ năm) và triển khai kế hoạch	2.000.000
	- Chi tổng kết năm 2012, triển khai công tác năm 2013 (105 người)	27.680.000
	+ Bồi dưỡng Hội đồng khám sức khỏe:	2.880.000
	60.000 đồng/ngày/người x 12 người x 4 ngày	
	+ Nước uống trong 4 ngày	800.000
	+ Văn phòng phẩm, vật tư y tế	4.000.000
	+ Cấp thuốc hỗ trợ cho sĩ quan dự bị động viên (50.000 đồng/người x 400 người)	20.000.000
c	Chi hoạt động quản lý của BCD an toàn vệ sinh thực phẩm huyện	5.000.000
	- Chi hỗ trợ BCD huyện đi giám sát, hậu kiểm, kiểm tra cơ sở (50.000 đồng/ người/ngày x 8 người)	2.600.000

TT	NỘI DUNG CHI	SỐ TIỀN
	- Chi tài liệu, nước uống cho BCD triển khai các hoạt động an toàn thực phẩm trong " Tháng cao điểm an toàn thực phẩm" phục vụ Tết cổ truyền, Tháng hành động An toàn thực phẩm từ 15/4 đến 15/5, các kỳ thi tuyển sinh và Tết Trung thu : 25.000 đồng/người x 24 người x 4 lần	2.400.000
d	Chi hoạt động phòng chống dịch bệnh năm 2013	15.225.000
	- Nước uống, tài liệu họp BCD Phòng chống dịch bệnh ở người của huyện triển khai phòng chống dịch bệnh theo mùa đột xuất	3.000.000
	- Chi Hội nghị triển khai công tác phòng chống dịch bệnh năm 2013	2.225.000
	+ Tài liệu: 20.000 đồng/người	1.100.000
	+ Nước uống	825.000
	+ Trang trí hội trường	300.000
	- Hỗ trợ BCD huyện giám sát, chỉ đạo công tác phòng chống dịch tại xã, thị trấn (50.000 đồng/ngày/người x 8 ngày x 25 người)	10.000.000
e	Dự phòng hoạt động chống dịch bệnh ở người	38.845.000
III	Kinh phí tiết kiệm chi 20%	28.000.000
	Tổng cộng	140.000.000